

Số: 15 /KH-TTMT

Tiên Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2023

## **KẾ HOẠCH** **Về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về chuyển đổi số huyện Tiên Lãng năm 2023; Công văn số 3020/SGDDT-VP ngày 30/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 12/KH-GDDT ngày 05/4/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 10/KH-GDDT ngày 24 /3/2023 về chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2023;

Trường tiểu học Tiên Minh xây dựng Kế hoạch về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023 như sau:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích.**

- Triển khai cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28-KH/HU, ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện. Đề ra định hướng, nhiệm vụ cụ thể thực hiện chuyển đổi số huyện năm 2023, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

- Chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người học, của phụ huynh học sinh; giúp nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị trường học thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, hướng tới xây dựng nhà trường phát triển toàn diện.

#### **2. Yêu cầu**

- Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải





Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai, tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường.

2. Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố Hải Phòng; thường xuyên cập thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và kết quả học tập của học sinh theo quy định.

3. Hoàn thiện và đưa vào sử dụng có hiệu quả dịch vụ chứng thực chữ ký số và bảo mật thông tin; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được thực hiện chủ yếu trên môi trường mạng; triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

4. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

5. Dẩy mạnh việc thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT phục vụ chuyển đổi số**

- Chủ động rà soát, thực hiện việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên để đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của nhà trường.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về CNTT, chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Nội dung tập huấn bám sát phù hợp với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, cụ thể:

+ Đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin.

+ Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm quản lý trong nhà trường.

+ Kỹ năng dạy-học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học; ...



+ Kỹ năng cài đặt các hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý khai thác, sử dụng thiết bị CNTT.

+ Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tin học tiếp cận với các chương trình theo chuẩn quốc tế và đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **2. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.**

Đề triển khai hạ tầng, trang thiết bị ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại nhà trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả cần thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy-học trực tuyến phục vụ nhà trường, GV, IIS; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy-học trực tuyến cho HS có hoàn cảnh khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

## **3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục**

- Nhà trường tiếp tục triển khai có hiệu quả CSDL ngành giáo dục thành phố; đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin và truyền thông tới phụ huynh học sinh và người dân.

- Tiếp tục khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử IIP-eOffice, trang thông tin chỉ đạo điều hành tại địa chỉ <https://qlvb.hpnet.vn> chuyển phát văn bản, kết nối thông tin chỉ đạo, điều hành hai chiều bằng văn bản điện tử từ nhà trường tới giáo viên và ngược lại.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, đặc biệt các dịch vụ công trực tuyến phục vụ học sinh, PHS và người dân một số dịch vụ cụ thể như: Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4 (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả tuyển sinh).





- Tăng cường công tác truyền thông về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh và phụ huynh về vai trò ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDDT và các kết quả ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đã đạt được.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức các cuộc họp, hội thảo, dự giờ, bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 qua hệ thống phòng họp trực tuyến.

- Triển khai có hiệu quả hệ thống công thông tin điện tử, dịch vụ chứng thực chữ ký số, thư điện tử ngành giáo dục thành phố theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT.

#### **4. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá.**

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường.

- Tiếp tục phát triển nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng: huy động GV tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn GV tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Bộ GDĐT, ...

- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá: tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính có hiệu quả.

#### **5. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục**

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT.

- Thường xuyên tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (*CBQL, GV, NV*), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, bộ phận làm công tác thống kê cần lưu ý:

- Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: trường học có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,...

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (*như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục...*).



## 6. Tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Các đơn vị chỉ đạo cán bộ, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

## 7. Tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi

Phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, có kỹ năng số để trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.

## IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số: Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của nhà trường; phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức (có năng lực CNTT) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục tại nhà trường.

2. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại nhà trường; xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

3. Dẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDDT và các kết quả ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia (ngày 10 tháng 10 hàng năm).

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trong chương trình chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023, trường tiểu học Tiên Minh đề nghị toàn thể các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Tổ CM, tổ VP;
- Lưu: VT



HIỆU TRƯỞNG  
*Phạm Văn Bảy*

## QUYẾT ĐỊNH

### Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác Về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TIÊN MINH

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về chuyển đổi số huyện Tiên Lãng năm 2023, Kế hoạch số 10/KH-GDDT ngày 24/3/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-THTM ngày 27/3/2023 Kế hoạch về chuyển đổi số trong trường Tiểu học Tiên Minh năm 2023,

Xét đề nghị của bà Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Tiên Minh,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023 gồm các ông (bà) có danh sách kèm theo,

**Điều 2.** Ban chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 có nhiệm vụ: Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các đoàn thể, tổ khối, các bộ phận có liên quan trong việc triển khai, thực hiện Kế hoạch số 15/KH-THTM ngày 27/3/2023 của trường Tiểu học Tiên Minh về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023.

**Điều 3.** Các ông bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Bảy



## DANH SÁCH

**Ban chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số 07 /QĐ-THTM ngày 27 tháng 3 năm 2023  
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Tiên Minh)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
01	Phạm Văn Bảy	Hiệu trưởng	Trưởng ban
02	Nguyễn Thị Huyền	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
03	Vũ Thị Viện	GV phụ trách CNTT	Thành viên
04	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Kế toán	Thành viên
05	Phạm Thị Tình	Tổ trưởng Tổ VP, thủ quỹ	Thành viên
06	Bùi Đăng Khoa	GV-TPT	Thành viên
07	Phạm Thị Vân	Bí thư Đoàn TN	Thành viên
08	Lưu Thị Huế	Trưởng TTND; Tổ trưởng Tổ 3	Thành viên
09	Vũ Thị Hoạt	Tổ trưởng tổ 1	Thành viên
10	Nguyễn Thị Minh Tâm	Tổ trưởng tổ 2	Thành viên
11	Vũ Thị Liễu	Tổ trưởng tổ 4	Thành viên
12	Phạm Thị Ngà	Tổ trưởng tổ 5	Thành viên

(Danh sách gồm 12 người)

